

Bản án số: 50/2017/HSST
Ngày 15 / 9 / 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI – TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thương Huyền
- Các hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Phạm Mã Siêu
 2. Bà Trần Thị Cúc
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Trung Hiếu – Cán bộ Toà án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên toà:
Ông Vũ Văn Nam – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan Minh T – Sinh ngày 08/6/1982

Nơi cư trú: Thôn MC, xã ĐM, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Căn cước công dân số 034082004508 cấp ngày 24/3/2016.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12 ; Dân tộc: Kinh

Con ông Phan Quốc T và bà Đoàn Thị K

Đã ly hôn ; có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ: 30/6/2017 - Tạm giam: 03/7/2017

Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn B- Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn TS, xã TS, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 14 giờ 30 ngày 29/6/2017, Phan Minh T đứng đón khách (T chở xe ôm) ở Cầu Sông Cá thuộc địa phận xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải thì có một thanh niên khoảng 30 tuổi T không quen biết thuê T chở đến hiệu thuốc tân dược. T chở người thanh niên đó đến hiệu thuốc ngã tư ĐM, huyện Tiền Hải. T đứng ngoài chờ còn người thanh niên đó đi vào trong hiệu thuốc, sau đó bảo T chở đến khu vực nghĩa trang

xã ĐM, huyện Tiền Hải. T thấy người thanh niên đó lấy nước cất pha chế với ma túy dùng bơm kim tiêm để sử dụng, còn lại một ít ở tay thì T hỏi xin nói dối để sử dụng và không lấy tiền xe ô m nĩa. Người thanh niên đó đưa cho T số ma túy còn lại gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, T bỏ vào túi quần phía trước đang mặc sau đó điều khiển xe về khu vực trại lợn thuộc địa phận thôn HM, xã NC, huyện Tiền Hải để bán ma túy lấy tiền tiêu. Tại đây T gặp Phạm Văn B, T bán cho B với giá 100.000đồng, B đưa cho T tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, khi T đang lấy tiền trả lại B thì bị lực lượng phòng chống ma túy đồn biên phòng Cửa Lân phối hợp với Công an huyện Tiền Hải bắt người phạm tội quả tang, thu của T 200.000đồng, thu tại tay trái của Bình 01 gói nhỏ gói Bình khai ma túy mua của T, quản lý 01 xe mô tô biển đăng ký 17B8 – 0543 T đang sử dụng.

Bản kết luận giám định số 294/KLGD-PC54 ngày 30/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại heroin, có trọng lượng 0,0356 gam (không phẩy không nghìn ba trăm năm mươi sáu gam).

Bản cáo trạng số 53/KSĐT ngày 23/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải truy tố Phan Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định.

Tịch thu sung quỹ số tiền 100.000đồng, trả lại Phạm Văn B 100.000đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại điều 35, 37 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự và hình phạt: Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai nhận do cần tiền nên bị cáo đã có hành vi xin ma túy của người nghiện mang đi bán thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và những người chứng kiến lực lượng phòng chống ma túy bắt giữ bị cáo trong biên bản bắt người phạm tội quả tang. Việc quản lý niêm phong vật chứng và thực hiện việc giám định đúng theo quy định của pháp luật nên có đủ căn cứ xác định bị cáo Phan Minh T mua bán trái phép ma túy loại Hê rô in với khối lượng 0,0356 gam, bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Hội đồng xét xử xem xét tất cả các tình tiết trên, cần thiết xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly xã hội mục đích để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay.

Hình phạt bổ sung: Không phạt tiền với bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[3] Về vật chứng của vụ án:

Ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định.

Xác định chiếc xe mô biểi đăng ký 17B8-05431 không phải là phương tiện, công cụ phạm tội, có chủ sở hữu là bà Đoàn Thị K (mẹ bị cáo). Bà K không biết việc T dùng để đi mua bán ma túy nên cơ quan điều tra đã trả cho bà K là phù hợp.

Số tiền 200.000đồng là tiền liên quan tới hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu giám định còn lại là 0,0205g (không phẩy không nghìn hai trăm linh năm) gam Hê rô in cùng bao gói.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2017 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Thị Thương Huyền